

Thanh Oai, ngày 10 tháng 3 năm 2025

BẢNG PHÂN CÔNG
giảng dạy Cán bộ quản lý, Giáo viên Trường MN Phương Trung I

Căn cứ Thông tư số 11/2026/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non, tại Điều 7 và Điều 8 về định mức giờ dạy;

Căn cứ nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế của nhà trường;

Theo đề nghị của các tổ chuyên môn;

Trường Mầm non Phương Trung I tổng hợp và ban hành bảng phân công giảng dạy đối với Cán bộ quản lý và giáo viên trong toàn trường như sau:

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Chức vụ nhiệm vụ kiêm nhiệm	Lớp giảng dạy
1	Nguyễn Thị Thu	19/03/1983	Hiệu trưởng	HĐ chiều Thứ 6 khối 5 tuổi A3
2	Nguyễn Thị Hoà	28/06/1976	Phó Hiệu trưởng	HĐ ngoài trời, HĐ góc, HĐ vệ sinh - lớp 4 tuổi – B2
3	Nguyễn Thị Quỳnh	10/4/1983	Phó Hiệu trưởng	HĐ ngoài trời, HĐ góc, HĐ vệ sinh, HĐ ăn trưa, HĐ chiều khối 3 tuổi C3
4	Hoàng Thị Vân Anh	16/07/1995	Giáo viên	A1
5	Lê Thị Nga	06/08/1976	Giáo viên	A1
6	Tạ Thị Thảo	29/09/1988	Giáo viên	A2
7	Mai Thị Yên	10/11/1974	Giáo viên	A2
8	Lưu Thị Hà	10/10/1991	Giáo viên	A3
9	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	16/08/1987	Giáo viên	A3
10	Lê Thị Hường Thu	10/08/1993	Giáo viên	A4
11	Lê Kim Hiền	01/05/1988	Tổ trưởng tổ MG 4 - 5 tuổi Bí thư chi đoàn	A4
12	Lưu Thị Hiền	02/11/1994	Giáo viên	A5
13	Phạm Thị Thanh Thủy	02/08/1984	Giáo viên	A5
14	Lê Thị Thanh Hiền	01/02/1990	Giáo viên	B1
15	Lê Thị Thu Hà	31/12/1988	Tổ phó tổ MG 4 - 5 tuổi	B1
16	Nguyễn Thị Xuân	17/10/1989	Giáo viên	B2



STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Chức vụ nhiệm vụ kiêm nhiệm	Lớp giảng dạy
17	Phạm Thị Uyên	10/11/1993	Giáo viên	B2
18	Lê Thị Thùy	25/11/1982	Giáo viên	B3
19	Lưu Thị Duyên	22/3/1994	Giáo viên	B3
20	Hà Thị Dung	22/02/1985	Giáo viên	B4
21	Mai Thùy Linh	06/06/1988	Giáo viên	B4
22	Hoàng Thị Hoa	10/08/1989	Giáo viên	B5
23	Hoàng Thị Nga	16/08/1983	Giáo viên	B5
24	Hoàng Thị Hằng	26/02/1974	Giáo viên	C1
25	Lê Thị Giang	19/05/1985	Giáo viên	C1
26	Hoàng Thị Hạnh	07/07/1975	Giáo viên	C2
27	Phạm Thị Sáng	20/07/1986	Tổ phó tổ 3 tuổi - Nhà trẻ	C2
28	Nguyễn Thị Trang	10/11/1988	Giáo viên	C3
29	Phạm Thị Phương	09/08/1992	Giáo viên	C3
30	Quách Thị Hồng Nhưng	28/07/1982	Giáo viên	C4
31	Phạm Lệ Quyên	15/11/1993	Giáo viên	C4
32	Đào Thị Nga	24/02/1988	Giáo viên	C5
33	Nguyễn Thị Hoa	02/01/1981	Giáo viên	C5
34	Phạm Thị Hằng	12/07/1990	Giáo viên	D1
35	Phạm Thị Dung	20/04/1986	Tổ trưởng tổ 3 tuổi - Nhà trẻ	D1
36	Nguyễn Thị Sinh	08/09/1973	Giáo viên	D2
37	Phạm Thị Thu Hiền	18/09/1986	Giáo viên	D2
38	Lưu Thị Hiền	19/01/1990	Giáo viên	D3
39	Lê Thị Khánh	14/10/1991	Giáo viên	D3
40	Phạm Thị Hương	24/05/1985	Giáo viên	C2
41	Nguyễn Thị Nữ	24/09/1978	Giáo viên	D4
42	Nguyễn Thị Hiền	28/08/1992	Giáo viên	D5
43	Lê Thị Xiêm	22/12/1985	Giáo viên	D5
44	Lê Thị Dung	25/08/1986	Giáo viên	Thực hiện giảng dạy tại các lớp thiếu giờ
45	Phạm Thị Thu Hà	02/05/1989	Giáo viên	Thực hiện giảng dạy tại các lớp thiếu giờ, thực hiện nhiệm vụ thủ quỹ, hỗ trợ công tác văn thư

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Chức vụ nhiệm vụ kiêm nhiệm	Lớp giảng dạy
46	Nguyễn Thị Hương	27/04/1985	Giáo viên – con nhỏ dưới 12 tháng	Thực hiện giảng dạy tại các lớp thiếu giờ
47	Phạm Thị Thương	26/10/1991	Giáo viên – con nhỏ dưới 12 tháng	Thực hiện giảng dạy tại các lớp thiếu giờ
48	Lê Kim Anh	26/08/1991	Giáo viên	Thực hiện giảng dạy tại các lớp thiếu giờ hỗ trợ CT phổ cập
49	Phạm Thị Hương	24/07/1989	Giáo viên	Thực hiện giảng dạy tại các lớp thiếu giờ
50	Trần Thị Viễn	02/03/1971	Giáo viên	Thực hiện giảng dạy tại các lớp thiếu giờ

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
MẦM NON
PHƯƠNG TRUNG 1

Nguyễn Thị Thu



Số: 64/QĐ-MNPTI

Thanh Oai, ngày 10 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giảm định mức giờ dạy đối với giáo viên kiêm nhiệm
Bí thư Đoàn thanh niên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON PHƯƠNG TRUNG I

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 11/2026/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non;

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Hiệu trưởng quy định tại Điều lệ trường mầm non;

Xét đề nghị của Tổ trưởng chuyên môn và tình hình thực tế công tác Đoàn tại đơn vị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm định mức giờ dạy cho Bà: Lê Kim Hiền

Chức vụ chuyên môn: Giáo viên lớp 5 tuổi A4.

Nhiệm vụ kiêm nhiệm: Bí thư Chi đoàn thanh niên trường.

Điều 2. Chế độ giảm định mức giờ dạy:

1. Số giờ được giảm: 02 giờ dạy/tuần (theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư 11/2026/TT-BGDĐT).

2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 04/3/2026 đến hết ngày 31/5/2026

3. Mục đích giảm giờ dạy: Để giáo viên có thời gian thực hiện các nhiệm vụ, phong trào của Đoàn thanh niên tại cơ sở giáo dục.

Điều 3. Các ông (bà) Tổ trưởng tổ văn phòng, Tổ trưởng chuyên môn và ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thu

Số: 6/YQĐ-MNPTI

Thanh Oai, ngày 10 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy đổi thời gian trông trẻ buổi trưa ra giờ dạy
Năm học 2025 – 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON PHƯƠNG TRUNG I

Căn cứ Thông tư số 11/2026/TT-BGDĐT ngày 04/03/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non;

Căn cứ Biên bản cuộc họp tập thể giáo viên ngày ... tháng 03 năm 2026 về việc thống nhất phương án quy đổi hoạt động chuyên môn ra giờ dạy;

Xét tình hình thực tế số lượng trẻ ăn bán trú và thời gian nghỉ trưa của trẻ tại nhà trường;

Theo đề nghị của bộ phận chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Định mức quy đổi giờ trông trẻ buổi trưa

Phê duyệt mức quy đổi thời gian giáo viên được phân công trông trẻ buổi trưa sang giờ dạy thực tế như sau:

1. Mức quy đổi: Mỗi buổi trông trẻ buổi trưa (tính từ giờ trẻ bắt đầu ngủ trưa đến khi trẻ ngủ dậy theo thời khóa biểu) tùy theo tình hình thực tế để tính mỗi buổi không quá 02 giờ dạy.

2. Điều kiện áp dụng: Giáo viên được phân công trực tiếp trông giữ, chăm sóc trẻ trong giờ ngủ trưa, đảm bảo an toàn và vệ sinh cho trẻ bán trú.

Điều 2. Cách thức ghi nhận và thanh toán

1. Số giờ quy đổi này được cộng trực tiếp vào tổng số giờ dạy thực tế trong tuần/tháng của giáo viên để tính định mức hoặc tính giờ dạy thừa (nếu có).

2. Bộ phận chuyên môn có trách nhiệm lập bảng phân công trực trưa và bảng chấm công thực tế để làm căn cứ xác nhận số giờ quy đổi.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Các ông (bà) Tổ trưởng chuyên môn, bộ phận Kế toán và toàn thể giáo viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thu

Số: 68/QĐ-MNPTI

Thanh Oai, ngày 10 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành định mức giờ dạy và chế độ giảm định mức
đối với giáo viên năm học 2025 – 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON PHƯƠNG TRUNG I

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 11/2026/TT-BGDĐT ngày 04/03/2026 của Bộ Giáo
dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non;

Xét đặc điểm tình hình nhân sự và kế hoạch giáo dục của nhà trường năm
học 2025 - 2026;

Theo đề nghị của Tổ trưởng chuyên môn và tập thể sư phạm nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bảng tổng hợp định mức giờ
dạy và chế độ giảm định mức giờ dạy cho cán bộ quản lý, giáo viên tại Trường
Mầm non Phương Trung I áp dụng từ ngày ký.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện:

1. Định mức giờ dạy chuẩn đối với giáo viên dạy lớp mẫu giáo 02 buổi/ngày
là 27 giờ 30 phút/tuần (5 giờ 30 phút/ngày).

2. Việc giảm định mức giờ dạy cho các vị trí kiêm nhiệm (Tổ trưởng, Tổ
phó, Bí thư Đoàn, Văn thư...) và chế độ nuôi con nhỏ từ 12 tháng trở xuống được
thực hiện theo đúng quy định tại Chương III của Thông tư 11/2026/TT-BGDĐT.

3. Giáo viên kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ thì được cộng dồn thời gian giảm
định mức nhưng không quá 02 nhiệm vụ kiêm nhiệm.

Điều 3. Bảng chi tiết định mức thực tế (có danh sách kèm theo)

Điều 4. Các bộ phận chuyên môn, kế toán và các cá nhân có tên tại Điều 3
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
PHƯƠNG TRUNG I
Nguyễn Thị Thu